

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG: THỰC TRẠNG VÀ BÀI HỌC TỪ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

● NGUYỄN TÀI TRUNG HIẾU

Đại học Kinh tế quốc dân

DOI: <https://doi.org/10.62831/202508008>

TÓM TẮT:

Hoạt động giải ngân vốn đầu tư công đóng vai trò chủ chốt trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng cường an sinh xã hội và xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững. Tuy nhiên, hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tại Việt Nam hiện nay vẫn còn một số bất cập, gây khó khăn cho hoạt động quản lý và sử dụng vốn, khiến cho hiệu quả giải ngân vốn chưa đạt kỳ vọng. Bài viết phân tích thực trạng hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tại Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời khuyến nghị một số giải pháp nhằm hoàn thiện khung pháp lý và hoạt động quản lý dự án đầu tư công, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động giải ngân vốn đầu tư công.

Từ khóa: đầu tư công, giải ngân, Thành phố Hồ Chí Minh, hiệu quả.

1. Đặt vấn đề

Sau gần 40 năm đổi mới và phát triển, nền kinh tế Việt Nam đã gặt hái được những thành tựu và kết quả vượt bậc, kết quả này không chỉ phản ánh đường lối đúng đắn của Đảng, Nhà nước, mà còn thể hiện sự “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” của toàn hệ thống chính trị và mọi tầng lớp trong xã hội. Việt Nam đang tiến vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, một trong những yếu tố quan trọng để xác định, đánh giá và thể hiện bộ mặt nền kinh tế Việt Nam là chỉ số về đầu tư công. Đầu tư công có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất, tăng cường an sinh xã hội, duy trì sự ổn định kinh tế vĩ mô và phát triển bền vững. Chính vì vậy, cần phải có những nghiên cứu mang tính đồng bộ, nhìn nhận,

đánh giá một cách khách quan, toàn diện, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư công, với nòng cốt là sự hiệu quả trong hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tại Việt Nam. Với nhận định đó, trong phạm vi bài viết, tác giả sẽ tập trung làm rõ một số vấn đề lý luận và thực trạng hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tại Thành phố Hồ Chí Minh, từ đó đưa ra những khuyến nghị, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giải ngân vốn đầu tư công trên cả nước.

2. Một số vấn đề lý luận về hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tại Việt Nam

Đầu tư công là hoạt động đầu tư của Nhà nước vào các chương trình, dự án và đối tượng đầu tư công khác theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2024¹. Hoạt động đầu tư công đóng vai trò

hết sức quan trọng trong tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững ở các quốc gia. Đầu tư công không chỉ cải thiện kết cấu hạ tầng, tạo cơ sở để phát triển kinh tế, mà còn là yếu tố tiên quyết nhằm thu hút đầu tư tư nhân và vốn đầu tư nước ngoài. Vào năm 2019, tỷ lệ đóng góp vào gia tăng GDP của đầu tư công ước tính khoảng 13,6%, đóng góp vào đầu tư xã hội là 16,7%, thêm vào đó, cứ một đồng vốn đầu tư công sẽ thu hút được 4,14 đồng vốn đầu tư tư nhân².

Hoạt động đầu tư công bao gồm các hoạt động: lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, quyết định chương trình, dự án đầu tư công; lập, thẩm định, phê duyệt, giao, triển khai thực hiện kế hoạch, dự án đầu tư công; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; nghiệm thu, bàn giao chương trình, quyết toán dự án đầu tư công; theo dõi và đánh giá, kiểm tra, thanh tra kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công³. Trong đó, hoạt động giải ngân vốn đầu tư công là hoạt động tiên quyết, đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với tiến độ và chất lượng của các dự án đầu tư công.

Pháp luật Việt Nam hiện nay chưa quy định về khái niệm giải ngân vốn đầu tư công. Tuy nhiên, có thể hiểu hoạt động giải ngân vốn đầu tư công là việc cơ quan kiểm soát, trên cơ sở hồ sơ đề nghị của chủ đầu tư, thực hiện việc tạm ứng hoặc thanh toán khối lượng hoàn thành của dự án đã được nghiệm thu theo quy định của pháp luật. Xét theo dòng tiền, việc giải ngân là cơ quan kiểm soát thanh toán chuyển tiền từ ngân sách nhà nước sang tài khoản của đối tượng thụ hưởng theo đề nghị của chủ đầu tư.

Trong những năm trở lại đây, hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tại Việt Nam đã đạt được những kết quả nhất định, tuy nhiên vẫn chưa thực sự tương xứng với kỳ vọng và tốc độ phát triển kinh tế của Việt Nam trong giai đoạn mới. Theo Bộ Tài chính, lũy kế giải ngân từ đầu năm 2024 tính đến ngày 31/01/2025 là 635.579 tỷ đồng, đạt 84,47% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, hoạt động đầu tư công tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng... được Nhà nước đặc biệt chú trọng đẩy mạnh. Với vai trò là đầu tàu dẫn dắt nền kinh tế, các thành phố này thường được

phân bổ lượng vốn lớn, chiếm tỉ trọng cao trong tổng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước. Trong đó, phải kể đến Thành phố Hồ Chí Minh với tỷ lệ phân bổ vốn đầu tư công chiếm khoảng 14,5% tổng số vốn giao cho các địa phương⁴.

Theo báo cáo “Thông tin kinh tế - xã hội tháng 12 năm 2024” của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động giải ngân vốn đầu tư công đã có những kết quả đáng ghi nhận, lũy kế giải ngân cả năm 2024 tăng 10,6% so với năm 2023. Tuy nhiên, tỷ lệ thực hiện giải ngân theo kế hoạch chưa có sự cải thiện rõ rệt khi chỉ duy trì khoảng dưới 70% trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2024, thấp hơn so với mặt bằng chung cả nước là 74%. Nhiều dự án hạ tầng giao thông khác đã được phê duyệt, nhưng vẫn gặp khó khăn trong khâu triển khai. Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng này đến từ quy trình thẩm định kéo dài, cùng với các vấn đề về mặt pháp lý và thủ tục hành chính phức tạp.

3. Thực trạng hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tại Thành phố Hồ Chí Minh

3.1. Quy mô, cơ cấu và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công tại Thành phố Hồ Chí Minh

Theo kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ giao cho các địa phương những năm gần đây, quy mô đầu tư công tại Thành phố Hồ Chí Minh luôn ở mức cao so với các địa phương trên cả nước. Theo đó, tổng số vốn đầu tư được giao cho Thành phố trong năm 2024 là 79.263 tỷ đồng, tăng hơn 10 nghìn tỷ đồng so với năm 2023⁵.

Về cơ cấu vốn đầu tư công, Thành phố Hồ Chí Minh tập trung đầu tư vào các lĩnh vực thiết yếu nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế và nâng cao chất lượng đời sống nhân dân. Trong đó, vốn đầu tư công được phân bổ nhiều nhất cho lĩnh vực hạ tầng giao thông, khoảng 40%. Tiếp sau đó là lĩnh vực cấp thoát nước với khoảng 23% và lĩnh vực y tế, giáo dục với 22% tổng vốn⁶. Ngoài ra, Thành phố còn đầu tư vào các lĩnh vực khác như khoa học công nghệ và trật tự an toàn xã hội, thể hiện sự cam kết trong việc phát triển toàn diện và bền vững.

Theo báo cáo “Thông tin kinh tế - xã hội tháng 12 năm 2024” của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công Thành

phố Hồ Chí Minh lũy kế đến ngày 31/12/2024 chỉ đạt khoảng 68% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Như vậy, trong mối tương quan so sánh tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công tại Thành phố Hồ Chí Minh với các địa phương khác trong cùng thời kỳ chưa thực sự hiệu quả. Cụ thể, tỷ lệ giải ngân của Hà Nội đạt 87,3% kế hoạch⁷, Hải Phòng đạt 121% kế hoạch⁸.

Khối lượng kế hoạch vốn lớn cùng cơ cấu vốn đầu tư phức tạp, trải đều trên nhiều lĩnh vực là thách thức không hề nhỏ cho hoạt động quản lý và sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước ở Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt là công tác thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng yêu cầu lượng lớn nguồn nhân lực chất lượng cao. Mặc dù Thành phố Hồ Chí Minh đang có số lượng lớn ban quản lý dự án, bao gồm: 4 “siêu ban” (BQL Đường sắt đô thị, BQL dự án ĐTXD Hạ tầng đô thị, BQL dự án ĐTXD các công trình giao thông và BQL dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp); 3 ban quản lý khu vực phát triển đô thị và ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực tại 22 quận, huyện và thành phố Thủ Đức. Song các ban này đang cho thấy tình trạng quá tải. Ví dụ, Ban Giao thông Thành phố Hồ Chí Minh được giao 162 dự án trong năm 2023, nhưng viên chức và người lao động chỉ có 239 người, tức là trung bình chưa đến 2 người quản lý một dự án. Cuối năm 2024, Thành phố Hồ Chí Minh đã phải lấy ý kiến thành lập thêm 3 ban quản lý dự án đầu tư xây dựng nhằm giải quyết tình trạng trên.

3.2. Các quy định về hoạt động giải ngân vốn đầu tư công

Khung pháp lý cho hoạt động đầu tư công tại Việt Nam hiện nay tương đối hoàn thiện, được xây dựng và ban hành một cách thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Trong đó, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật như luật, nghị định, thông tư,... quy định những nội dung mang tính nguyên tắc, toàn diện. Bên cạnh đó, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng ban hành nhiều văn bản có tính chất pháp lý, mang tính đặc thù nhằm thể chế hóa và thúc đẩy hiệu quả hoạt động đầu tư công, cũng như hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tại từng địa phương.

Theo đó, hoạt động giải ngân vốn đầu tư công nói chung được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm: Luật Đầu tư công năm 2024; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công. Các văn bản này quy định chi tiết về kế hoạch quản lý và sử dụng vốn đầu tư công; xác định, làm rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước tại địa phương.

Ngoài ra, nhằm thực hiện các dự án đầu tư đặc thù, mục tiêu phát triển riêng của địa phương, hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tại Thành phố Hồ Chí Minh còn căn cứ vào Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được thông qua tại các kỳ họp về kế hoạch đầu tư công, như: Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh, Nghị quyết số 107/NQ-HĐND về kế hoạch đầu tư công năm 2025. Những quy định chi tiết này giúp hoạt động đầu tư công trở nên có hệ thống hơn, đảm bảo rằng các bước lập, thẩm định và phê duyệt dự án được thực hiện một cách rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát và đánh giá tiến độ thực hiện dự án, giúp cải thiện khả năng quản lý nguồn lực công.

Tuy nhiên, do sự thay đổi của một số luật khiến cho hoạt động giải ngân đầu tư công gặp nhiều vướng mắc. Cụ thể, Luật Đầu tư công năm 2024 ra đời ngày 29/11/2024, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025. Tuy nhiên, cho đến nay vẫn chưa ban hành Nghị định đi kèm quy định chi tiết, dẫn đến việc khó áp dụng Luật Đầu tư công tại các địa phương. Ví dụ, Luật Đầu tư công năm 2024 đã cho phép cấp có thẩm quyền khi phê duyệt chủ trương đầu tư có quyền quyết định việc tách hoặc không tách công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định

cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập đối với tất cả các nhóm dự án⁹. Tuy nhiên, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP đang quy định chỉ được tách thành dự án độc lập đối với dự án có cấu phần xây dựng thực hiện theo quy định pháp luật về xây dựng; đối với dự án không có cấu phần xây dựng thực hiện theo quy định tại Nghị định này; đối với dự án, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng và dự án được tách riêng từ dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A được phân loại phù hợp với phân loại của dự án theo quyết định chủ trương đầu tư. Những xung đột giữa các quy định như trên sẽ dẫn đến việc khó áp dụng các quy định, từ đó làm chậm tiến độ, giảm hiệu quả hoạt động giải ngân vốn đầu tư công. Bên cạnh đó, sự thay đổi của một số văn bản quy phạm pháp luật liên quan gồm Luật Đất đai năm 2024, Luật Đấu thầu năm 2023, Nghị định số 35/2023/NĐ-CP... là nguyên nhân khiến cho hoạt động bồi thường, giải phóng mặt bằng tại Thành phố Hồ Chí Minh gặp nhiều khó khăn. Cụ thể, các dự án cải tạo rạch Xuyên Tâm, bờ Bắc kênh Đồi... phải điều chỉnh chủ trương đầu tư khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực, dẫn đến hoạt động giải ngân vốn bồi thường dồn vào cuối năm và chưa thể giải ngân vốn bố trí cho công tác thi công dự án.

3.3. Một số dự án có hoạt động giải ngân vốn đầu tư công chưa hiệu quả tại Thành phố Hồ Chí Minh

Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 1 năm 2025 của Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, còn nhiều dự án trọng điểm có hoạt động giải ngân chưa thật sự hiệu quả. Dự án tuyến đường sắt Metro số 2 (Bến Thành - Tham Lương) đã hoàn tất thủ tục bồi thường giải phóng, song công tác di dời hạ tầng kỹ thuật tại 12 vị trí nhà ga chỉ hoàn thành được khoảng 30% khối lượng công việc. Nguyên nhân chính của tình trạng này đến từ việc phải thi công trong điều kiện mặt bằng chật hẹp; phải xử lý giao cắt với các công trình ngầm hiện hữu ngoài thiết kế; phát sinh trường hợp các hộ dân có phần diện tích công trình nằm trong ranh giới dự án;... Tương tự, 9/10 gói thầu của dự án cải tạo kênh Tham Lương - Bến Cát - rạch Nước Lên cũng đang gặp một số khó khăn trong quá trình thi công. Mặt

bằng dự án nhiều đoạn hẹp, không bố trí đủ thiết bị thi công loại cầu lớn, dễ gây sạt lở kênh; các đường dây điện trung, hạ thế, trạm biến áp, viễn thông chưa được di dời và hệ thống thoát nước dọc 2 bờ kênh chưa được xử lý.

Bên cạnh đó, Dự án Thành phần 1 (Đường Vành đai 3 Thành phố) đã đấu thầu xong 10 gói thầu xây lắp chính trên tổng số 14 gói thầu từ đầu năm 2024. Tuy nhiên, tình trạng thiếu cát kéo dài đã làm chậm tiến độ giải ngân vốn đầu tư của dự án, ban quản lý dự án phải huy động cát từ các địa phương, nguồn thương mại trong nước, nguồn cát nhập khẩu Campuchia để thi công các hạng mục của dự án, đặc biệt để xử lý đất yếu, đáp ứng các mốc tiến độ. Vì vậy, cho đến tháng 10/2024, tiến độ thi công chung chỉ đạt khoảng 20%. Cuối cùng, dự án đường nối Trần Quốc Hoàn - Cộng Hòa có tổng vốn 4.800 tỷ đồng với tiến độ đạt 78% khối lượng, đảm bảo tiến độ thi công nhưng tỷ lệ giải ngân năm 2024 mới chỉ đạt 21,1% do công tác bồi thường, tái định cư chưa hoàn thành¹⁰.

Trong quá trình thực hiện hoạt động đầu tư công, dưới sự tác động của các yếu tố về môi trường, kinh tế - xã hội, tự nhiên... mỗi dự án sẽ có những khó khăn khác nhau, đặt ra yêu cầu về những giải pháp riêng biệt. Nhiều dự án cần lượng lớn nguyên vật liệu đầu vào như Dự án Thành phần 1 (Đường Vành đai 3), do chưa có những biện pháp tháo gỡ khó khăn mang tính quyết định, đã khiến cho tiến độ dự án bị kéo dài, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả hoạt động giải ngân vốn đầu tư công.

4. Khuyến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động giải ngân vốn đầu tư công

4.1. Khuyến nghị về chính sách

Luật Đầu tư công năm 2024 chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 thay thế cho Luật Đầu tư công năm 2019, do đó việc sửa đổi Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 là cần thiết. Sự thay đổi này yêu cầu các quy định chi tiết trong Nghị định phải được cập nhật để phù hợp với các quy định mới và tổng thể của Luật Đầu tư công năm 2024, đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật, tránh tạo khoảng trống pháp lý, giúp cải thiện quy trình quản lý và thực hiện các dự án

đầu tư công. Cụ thể, việc phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân các cấp trong các hoạt động quyết định chủ trương; điều chỉnh kế hoạch đầu tư; gia hạn thời gian bố trí vốn; kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn cần phải đi kèm với quy định làm rõ các quy trình, thủ tục, tránh việc đùn đẩy trách nhiệm giữa các cấp có thẩm quyền.

Tương tự, Nghị định số 99/2021/NĐ-CP hiện đã không còn phù hợp và cần phải được sửa đổi trong thời gian tới nhằm đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý hoạt động đầu tư công. Trong điều kiện tổ chức lại bộ máy Kho bạc Nhà nước từ 63 đầu mối xuống còn 20 Kho bạc Nhà nước khu vực, Nghị định mới cần phải làm rõ trách nhiệm về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công. Hiện nay, Nghị định số 99/2021/NĐ-CP hướng dẫn tương đối chi tiết về hoạt động giải ngân của dự án đầu tư công bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; vốn đầu tư công dự án PPP; vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành cho đầu tư công. Tuy nhiên, việc Luật Đầu tư công năm 2024 bổ sung một số thay đổi, ví dụ, cho phép sử dụng nguồn chi thường xuyên và các nguồn vốn hợp pháp khác để chuẩn bị đầu tư dự án. Do đó, cần phải nhanh chóng bổ sung những quy định hướng dẫn phù hợp với Luật Đầu tư công mới, đặc biệt chú trọng tới các quy định về kiểm tra, phân bổ kế hoạch vốn chi tiết chưa được đề cập đến trong Nghị định cũ, nhằm làm cho các quy định dễ áp dụng đối với cơ quan quản lý, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Bên cạnh đó, cần phải ban hành những văn bản hướng dẫn chi tiết cho hoạt động đầu tư công trong từng lĩnh vực cụ thể và đơn giản hóa các thủ tục nhằm đẩy nhanh tiến độ hoạt động giải ngân vốn đầu tư công. Nhìn vào kinh nghiệm quản lý đầu tư công từ Nhật Bản, Bộ Xây dựng quốc gia này đã ban hành rất nhiều chuẩn mực, hướng dẫn chi tiết các công tác thực hiện đầu tư, điển hình như “Hướng dẫn chi tiết việc thẩm định khi phê duyệt dự án đầu tư công trong lĩnh vực đường bộ và đường nội đô” năm 1998, quy định chi tiết phương pháp thẩm định dự án đầu tư công cho

đặc thù lĩnh vực đường bộ và đường nội đô. Ứng dụng vào thực tế nước ta, Thành phố Hồ Chí Minh hiện đang thực hiện nhiều dự án đầu tư phải thi công trong khu vực đông dân cư, điều kiện mặt bằng chật hẹp, dễ sụt lún... Do đó, các cơ quan chức năng cần phải có những chủ trương, biện pháp cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn nhằm khắc phục những khó khăn hiện tại. Ví dụ như ban hành những hướng dẫn chi tiết về việc di dời dân cư tạm thời; phương thức thi công thay thế... nhằm giúp hoạt động đầu tư công được thông suốt, đảm bảo tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

Chính phủ cần khẩn trương bổ sung những quy định, hướng dẫn chi tiết đối với việc giải quyết, tháo gỡ khó khăn cho các dự án trọng điểm quốc gia có tính chất đặc thù. Ví dụ, khi xảy ra tình trạng thiếu hụt nguyên vật liệu, các dự án của các địa phương lân cận sẽ cùng hỗ trợ, ưu tiên nguồn đầu vào cho dự án quan trọng hơn xét theo phân loại của Luật Đầu tư công năm 2024, tạo điều kiện cho những dự án cấp thiết hoàn thành đúng tiến độ.

4.2. Khuyến nghị về hoạt động quản lý

Việc đánh giá đúng tính chất của từng dự án nhằm đặt ra mục tiêu tiến độ, phân bổ kế hoạch vốn cho từng giai đoạn một cách hợp lý là rất cần thiết để đảm bảo tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Cụ thể, do yêu cầu của địa phương về phát triển cơ sở hạ tầng, lượng vốn đầu tư công phân bổ cho các dự án thuộc lĩnh vực giao thông tại Thành phố Hồ Chí Minh rất lớn, chiếm khoảng 40% tổng kế hoạch vốn. Tuy nhiên, các dự án thuộc lĩnh vực này thường có tỷ lệ giải ngân thấp dưới 20%¹¹. Thành phố nên cân nhắc điều chỉnh kế hoạch vốn cho từng lĩnh vực để vừa đảm bảo mục tiêu phát triển của địa phương, vừa đảm bảo kế hoạch đặt ra phù hợp, thực tế, đối với hoạt động giải ngân vốn. Điều này sẽ giúp tối ưu hóa nguồn lực, tập trung vốn cho các dự án trọng điểm, các dự án còn đang thiếu vốn gây chậm tiến độ, từ đó nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư.

Đặc biệt, chính quyền các địa phương cần phải giao kế hoạch phù hợp với nguồn lực của các cơ quan, đơn vị, tránh tình trạng quá tải dự án, giảm

hiệu quả hoạt động giải ngân vốn đầu tư. Chính quyền địa phương phải linh hoạt trong hoạt động thành lập thêm các ban quản lý dự án, tuyển dụng thêm nguồn lao động, đặc biệt là lao động chất lượng cao phục vụ cho hoạt động thẩm định dự án đầu tư, đáp ứng đủ yêu cầu về nguồn lực để thực hiện hoạt động giải ngân vốn đầu tư công.

Cuối cùng, cần thường xuyên kiểm tra, giám sát và đánh giá tiến độ thực hiện dự án, tổ chức rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc; phân tích nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư công của các cơ quan và địa phương; kiến nghị các giải pháp nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Điều này sẽ giúp không chỉ phát hiện kịp thời những vấn đề phát sinh, mà còn nhanh chóng có biện pháp khắc phục phù hợp, đảm bảo các mục tiêu đầu tư được thực hiện đúng thời hạn và hiệu quả.

5. Kết luận

Hoạt động giải ngân vốn đầu tư công được coi là một yếu tố đặc biệt quan trọng, có ảnh hưởng trực tiếp đến sự tăng trưởng và phát triển kinh tế của một quốc gia. Tuy nhiên, vì một số nguyên nhân chủ quan và khách quan nên hoạt động giải ngân vốn đầu tư công tại Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung chưa thực sự được hiệu quả. Các nguyên nhân chủ yếu như sự thiếu hụt trong khung pháp lý, thiếu vắng các quy định mang tính chất đặc thù, năng lực trình độ của đội ngũ tham gia vào hoạt động giải ngân vốn đầu tư công chưa cao... Đặc biệt, sự thay đổi trong các quy định pháp luật và tình hình môi trường kinh doanh không ổn định đã tạo ra áp lực lớn lên công tác quản lý đầu tư công. Để cải thiện tình trạng này, bài viết cũng đã đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện khung pháp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý vốn đầu tư công ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

¹Điều 16 Luật Đầu tư công năm 2024

²Ngô Doãn Vịnh & Nguyễn Ngô Việt Hoàng (2021). Thu - chi ngân sách Nhà nước ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, 22(1), 3-9

³Điều 18 Luật Đầu tư công năm 2024

⁴Quyết định số 1603/QĐ-TTg năm 2023

⁵Quyết định số 1603/QĐ-TTg năm 2023, Quyết định số 1513/QĐ-TTg năm 2022, Quyết định số 2048/QĐ-TTg năm 2021.

⁶Nghị quyết số 107/NQ-HĐND năm 2024

⁷Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội Hà Nội quý IV và năm 2024, Cục Thống kê thành phố Hà Nội

⁸Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội Hải Phòng năm 2024, Cục Thống kê thành phố Hải Phòng

⁹Khoản 2, Điều 6, Luật Đầu tư công năm 2024

¹⁰Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh tháng 10 năm 2024, Cục Thống kê TP. Hồ Chí Minh

¹¹Phương Nhi (2024). Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hồ Chí Minh lý giải vì sao chậm giải ngân vốn đầu tư các công trình giao thông?

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2024). Luật Đầu tư công năm 2024.

Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2019). Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019.

Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam (2021). Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam (2021). Nghị định số 99/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công.

Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2021). Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2024). Nghị quyết số 107/NQ-HĐND về Kế hoạch đầu tư công năm 2025.

Nguyễn Thị Thu Hà (2024). Kinh nghiệm quốc tế về quản lý đầu tư công và gợi ý chính sách cho Việt Nam. Tạp chí Kinh tế và Dự báo, 866.

Phương Nhi (2024). Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hồ Chí Minh lý giải vì sao chậm giải ngân vốn đầu tư các công trình giao thông?. Báo Tuổi trẻ Việt Nam, truy cập tại <https://tuoitre.vn/so-ke-hoach-va-dau-tu-tp-hcm-ly-giai-vi-sao-cham-giai-ngan-von-dau-tu-cac-cong-trinh-giao-thong-20240915151448739.htm>

Espinoza, R. & Presbitero, A. F. (2022). Delays in public investment projects. *International Economics*, Elsevier, 172(C), 297-310.

Ngày nhận bài: 8/1/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 22/1/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 9/2/2025

IMPROVING THE EFFICIENCY OF PUBLIC INVESTMENT DISBURSEMENT: CURRENT SITUATION AND EXPERIENCES FROM HO CHI MINH CITY

● **NGUYEN TAI TRUNG HIEU**

National Economics University

ABSTRACT:

Public investment disbursement plays a crucial role in driving economic growth, strengthening social security, and developing technical infrastructure, thereby laying the foundation for sustainable development. Despite its importance, the disbursement of public investment in Vietnam, particularly in Ho Chi Minh City, continues to face several challenges, including inefficiencies in capital management and utilization. These issues have led to disbursement outcomes that fall short of expectations. This study analyzes the current state of public investment disbursement in Ho Chi Minh City, identifies existing bottlenecks, and proposes solutions to improve the legal framework and management practices for public investment projects. The findings aim to enhance disbursement efficiency and support broader socio-economic development goals.

Keywords: public investment, disbursement, Ho Chi Minh City, efficiency.